

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 260/2022/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 về việc ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị L, sinh năm 1986; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Thôn C, xã G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Vũ Xuân B, sinh năm 1976; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Xt 5, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: Thôn C, xã G, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 260/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Ngô Thị L và anh Vũ Xuân B.**

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1. Về con chung:** Anh chị xác định có 01 con chung là Vũ Như Q, sinh ngày: 23/05/2018. Ly hôn, chị L trực tiếp nuôi dưỡng Vũ Như Q cho đến khi con chung

đủ 18 tuổi hoặc đến khi một trong hai bên có yêu cầu giải quyết và Tòa án có quyết định khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Anh B có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

**2. Về tài sản chung, công sức đóng góp:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về án phí:** Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi bên chịu một  $\frac{1}{2}$  = 75.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị L chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số AA/2020/0004960 ngày 10/5/2022, chị L được hoàn lại 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- UBND xã T, huyện T, Thái Nguyên.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Nguyễn Mậu Trường*